

Số: 43 /KH-UBND

Đak Đoa, ngày 15 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn huyện Đak Đoa

Thực hiện Kế hoạch số 1437/KH-UBND ngày 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn huyện để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tại chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa Án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của người dân và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)

- Ít nhất 95% tổ hòa giải cơ sở trên địa bàn huyện được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư Pháp ban hành.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên của huyện được cử đi tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm và từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn huyện.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên huyện (từ 04-08 người) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của phòng

Cơ quan thực hiện: phòng Văn hóa và Thông tin huyện; phòng Tư pháp; Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao huyện.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải tại cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

Cơ quan chủ trì: phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 – 2022 và các năm tiếp theo.

4. Các nhiệm vụ, giải pháp khác.

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện.

Cơ quan chủ trì: phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các xã, thị trấn và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Khuyến khích Hội Luật gia huyện hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 – 2022 và các năm tiếp theo.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, xã, thị trấn và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện, xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện:

- Kiểm tra: Hàng năm.

- Tổng kết: Năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Phòng Tư pháp huyện là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch này, có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch cụ thể của từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tư pháp.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin huyện có trách nhiệm tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở, tình hình và kết quả thực hiện hòa giải ở cơ sở.

c) Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao huyện có trách nhiệm tổ chức thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển

khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tư pháp huyện).

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên, hàng năm phối hợp với phòng Tư pháp huyện xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở, vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội Luật gia huyện phối hợp với phòng Tư pháp huyện hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải ở cơ sở.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Các Chương trình, dự án khác được lồng ghép để thực hiện nội dung Kế hoạch này.

Việc lập, chấp hành dự toán, kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các đơn vị xây dựng và gửi đúng thời gian quy định, phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm tra, tổng hợp trình UBND huyện xem xét, cân đối bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tư pháp) để có biện pháp xử lý kịp thời. / ✓✓

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Th/trực Huyện ủy;
- Th/trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nhưn